

Bản án số: **147/2022/HS-ST**
Ngày: 30/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Ông Trịnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU TOÀN T, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 10/4/1975 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Tổ 29 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 144 đường I, phường T1, quận K, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu H1 (sinh năm: 1941) và bà: Nguyễn Thị Q (sinh năm: 1951), đều còn sống. Vợ: Mai Thị Thu T2 (sinh năm 1976). Có 02 con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/3/2005, Nguyễn Hữu Toàn T bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo Bản án số 492/2005/HSST.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/12/1998, Nguyễn Hữu Toàn T được Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, đến ngày 16/12/2001 thì hết hạn. T nghĩ đến việc học lại để lấy bằng mất nhiều thời gian nên đã nảy sinh ý định đặt mua giấy phép lái xe ô tô nhằm mục đích để đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra. Khoảng tháng 12/2020, T lên mạng xã hội facebook thấy có trang quảng cáo làm giả giấy phép lái xe các loại, T vào ứng dụng Messenger để nhắn tin với đối tượng làm giả thỏa thuận đặt làm giả 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với giá 4.500.000đ. T cung cấp 01 ảnh chân dung tự chụp và ảnh chứng minh nhân dân hai mặt của T cho đối tượng làm giả. Khoảng 10 ngày sau, T nhận được giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 480207087518 mang tên Nguyễn Hữu Toàn T do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 18/8/2020 từ nam thanh niên giao hàng và trả phí theo thỏa thuận, T cất giữ vào ví cá nhân mang theo trong người.

Vào lúc 09 giờ ngày 23/6/2022, T điều khiển xe ô tô hiệu KIA MORNING màu đỏ, biển kiểm soát 43A-254.63 và đỗ xe tại lề đường trước nhà số 02 đường L, phường H2, quận K, thành phố Đà Nẵng thì bị Công an phường Hòa Khê dán thông báo vi phạm vì đỗ xe nơi có biển “cấm đỗ xe”. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, T đến Công an phường Hòa Khê để làm việc liên quan đến vi phạm, quá trình làm việc T xuất trình giấy phép lái xe ô tô hạng B2 nên Công an phường Hòa Khê tiến hành tạm giữ để đảm bảo thi hành xử phạt. Đến khoảng 15 giờ ngày 28/6/2022, trong lúc giải quyết vụ việc, Công an phường Hòa Khê nghi ngờ giấy phép lái xe đang tạm giữ là giả nên tiến hành lập hồ sơ xử lý. Tại Công an phường Hòa Khê, T khai nhận giấy phép lái xe trên là giả.

Tại Kết luận giám định số 83/KLGD-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: *Giấy phép lái xe mẫu cần giám định ký hiệu A là giả.*

Xác minh tại Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng ngày 14/7/2022 xác nhận: Qua kiểm tra dữ liệu hiện đang quản lý, Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng không cấp giấy phép lái xe hạng B2 cho Nguyễn Hữu Toàn T (sinh ngày 10/4/1975, CCCD số 048075000470, HKTT: Số 51 đường D, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng).

Xác minh tại Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/9/2022 xác nhận: Có cấp 01 giấy phép lái xe hạng B2, số E403483 cho Nguyễn Hữu Toàn T (sinh ngày 10/4/1975, CMND số 201270446, HKTT: Số 25 đường D, quận C, thành phố Đà Nẵng), ngày cấp: 21/12/1998, ngày hết hạn: 16/12/2001. T chưa được cấp đổi hay cấp lại giấy phép lái xe trên.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 480207087518 mang tên Nguyễn Hữu Toàn T ghi Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/8/2020, được niêm phong đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 152/CT- VKS ngày 10 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Hữu Toàn T về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng và phạt tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 480207087518 mang tên Nguyễn Hữu Toàn T ghi Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/8/2020.

Bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và

kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 12/2020, bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T có hành vi cung cấp thông tin cá nhân cho đối tượng trên mạng xã hội và đặt làm tài liệu giả giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 48020708751 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/8/2020 để sử dụng khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường. Vào lúc 09 giờ ngày 23/6/2022, bị cáo T điều khiển xe ô tô hiệu KIA MORNING màu đỏ, biển kiểm soát 43A-254.63 đỗ tại lề đường trước nhà số 02 đường L, phường H2, quận K, thành phố Đà Nẵng thì bị Công an phường Hòa Khê dán thông báo vi phạm, qua làm việc, Công an phường Hòa Khê phát hiện giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mà bị cáo T sử dụng để xuất trình là giả.

Theo Bản Kết luận giám định số 83/KLGĐ-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định Giấy phép lái xe trên là giả.

Do đó, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T đã phạm vào tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có trình độ học vấn nhất định và nhận thức được hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là hành vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo T đặt mua giấy phép lái xe giả hạng B2 từ một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch và khi có hành vi vi phạm quy định về giao thông, bị cáo T sử dụng Giấy phép này nhằm đối phó với cơ quan chức năng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm và ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có ông nội, cô ruột, bác ruột là những người có công cách mạng được Nhà nước tặng nhiều Huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có khả năng tự cải tạo và nếu không phải bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không

ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đến mức độ phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Như vậy, cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Thắng.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, phạt bị cáo số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 480207087518 mang tên Nguyễn Hữu Toàn T ghi Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/8/2020 là vật chứng vụ án, cần tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án.

[7] Đối với hành vi “Đỗ xe nơi có biển cấm đỗ xe”, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo T là có căn cứ.

Đối với đối tượng làm giấy phép lái xe giả cho bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T, hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 30 tháng 11 năm 2022).

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo về nơi bị cáo đang cư trú là Ủy ban nhân dân phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để tiếp tục giám sát và giáo dục. Trong

trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 480207087518 mang tên Nguyễn Hữu Toàn T ghi Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/8/2020.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hữu Toàn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích về án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Bảo Huyền Trân